

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm máy tính xách tay chuyên dùng và máy Scan chuyên dùng của THADS thành phố Hà Nội.
- Chủ đầu tư: Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.
- Địa điểm thực hiện: Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội - Nhân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu sau đây:

Stt	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật
1	Máy tính xách tay chuyên dùng	<ul style="list-style-type: none">- Hệ điều hành: Windows 11 home bản quyền- Bộ vi xử lý: Intel Core 7 thế hệ 13 (10 cores, Up to 5.4Ghz) hoặc Ultra 7 hoặc tương đương- Bộ nhớ: $\geq 16\text{GB DDR5 } 5200 \text{ MT/s}$- Ổ đĩa cứng: $\geq 512\text{GB M.2 PCIe NVMe SSD}$- Đồ họa: Intel® Graphics hoặc tương đương- Màn hình: $\geq 14.0 \text{ inch, FHD (1920x1200)}$- Webcam: Độ phân giải: $\geq 720\text{p}$- Các cổng kết nối: Tối thiểu 02 cổng USB 3.2; Headset Jack; HDMI 1.4; Wifi; Bluetooth...- An toàn bảo mật:<ul style="list-style-type: none">+ Tạo, lưu trữ và hạn chế việc sử dụng khóa mật mã+ Hỗ trợ update Bios, firmware qua kết nối mạng, bên ngoài hệ điều hành

Stt	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật
		<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ, tiêu chuẩn chất lượng: ENERGY STAR, EPEAT GOAL with Climate+, MIL-STD 810H, TÜV Rheinland - Phụ kiện kèm theo: USB Optical Mouse - Bảo hành: ≥ 36 tháng
2	Máy scan chuyên dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu máy: Quét 2 mặt tự động; tích hợp khay quét phẳng (flatbed) - Đèn quét: ADF: CIS x 2; Flatbed: Color CCD x 1 - Khổ giấy: <ul style="list-style-type: none"> + Tối đa: 215,9 x 355,6 mm; Tối thiểu: 48 x 50 mm + Quét trang dài: 6.096 mm + Quét thẻ nhựa độ dày 1,4 mm trở xuống + Quét các tài liệu và hộ chiếu hoặc tập tài liệu có độ dày 7 mm - Tốc độ quét: ADF: Một mặt: 50 ppm, Hai mặt: 100 ipm (200 dpi/ 300 dpi); Flatbed: 1,7 giây (200 dpi/ 300 dpi) - Độ phân giải: ≥ 600 dpi - Khay giấy: ≥ 100 tờ (A4: 80 g/m²) - Công suất: ≥ 8000 trang/ ngày - Cổng kết nối: USB 3.2 - Chức năng quét khổ A3, bì thư: Có - Định dạng file: Hỗ trợ các định dạng file: Bitmap, TIFF, Multi-TIFF, JPEG, JPEG2000, Searchable PDF, PDF, PDF/A, PNG, RTF, Word, Excel, PowerPoint, XML, CSV, TXT - Tính năng tách trường văn bản: Có - Chứng chỉ, tiêu chuẩn môi trường: ENERGY STAR® và RoHS - Bảo hành: ≥ 12 tháng

Lưu ý:

- Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn nêu trên. Bất kỳ nhà sản xuất, nước sản xuất, model, công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn sản

xuất nếu có nêu tên trong bảng yêu cầu kỹ thuật thì đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, được hiểu là “tương đương”.

- Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở bảng danh mục thiết bị nêu trên và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT (tài liệu chứng minh có xác nhận của cơ quan kiểm định hợp pháp tại Việt Nam hoặc từ nhà sản xuất có khả năng sản xuất cả hai công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn sản xuất).

- Hàng hóa nêu trên đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện kèm theo (nếu có) đảm bảo yêu cầu sử dụng của Chủ đầu tư.

- Hàng hóa được vận chuyển đến địa điểm trực tiếp theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải có bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo mẫu sau (đính kèm E-HSDT):

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Đáp ứng kỹ thuật của E-HSDT	Tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Theo E-HSMT	Mô tả hàng hóa của E-HSMT	Mô tả hàng hóa của E-HSDT (chi tiết đáp ứng từng mục)	Trang ... của Catalog/Tài liệu kỹ thuật/Mô tả hình ảnh ... thuộc E-HSDT

1.3. Yêu cầu về kỹ thuật

- Hàng hóa chào giá phải có nguồn gốc chính hãng;

- Hàng hóa chào giá phải mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, chưa sử dụng và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây;

- Hàng hóa chào giá phải đang trong thời gian hãng sản xuất cho phép bán ra thị trường và đang trong thời gian được hỗ trợ kỹ thuật từ chính hãng;

- Hàng hóa chào giá phải là các thiết bị mà hãng sản xuất chưa có kế hoạch ngừng sản xuất (End-of-life) và ngừng cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (End-of-Service);

- Hàng hóa chào giá phải có đầy đủ thông tin về: Ký mã hiệu; Xuất xứ; Thông số kỹ thuật;

- Nhà thầu cam kết các thiết bị cung cấp hoạt động ổn định, tương thích với hệ thống công nghệ thông tin hiện có của Chủ đầu tư.

- Có xác nhận từ đại diện hợp pháp của nhà sản xuất/hãng hoặc đại diện hợp pháp của nhà sản xuất/hãng/đại diện phân phối chính hãng tại Việt Nam rằng thiết bị cung cấp cho gói thầu này không bị cài đặt mã độc hoặc có kết nối cổng sau (Backdoor) gây mất an toàn thông tin đối với: Thiết bị trường lửa, máy tính, thiết bị hội nghị truyền hình.

- Tất cả thiết bị sau nghiệm thu, đưa vào sử dụng được bảo hành tối thiểu 12 tháng. Thiết bị nào có thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất lớn hơn 12 tháng thì áp dụng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, sau khi hết thời gian bảo hành sẽ chuyển sang thời gian bảo trì với các hợp đồng bảo trì với công ty cụ thể.

- Sau khi hệ thống nghiệm thu, đưa vào sử dụng các đơn vị đảm nhận bảo hành thường qui, các trục trặc về phần cứng phải đảm bảo luôn được sửa trong vòng 24 giờ với các sửa chữa nhỏ, 7 ngày với các sửa chữa lớn.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các thiết bị trước khi lắp đặt phải được chủ đầu tư tiến hành kiểm tra tình trạng, thông số kỹ thuật. Đối với thiết bị chủ đầu tư nghi ngờ về chất lượng sẽ được yêu cầu kiểm định độc lập bởi cơ quan kiểm định hợp pháp tại thị trường Việt Nam. Chủ đầu tư từ chối tiếp nhận hàng hoá được kết luận không đáp ứng yêu cầu E-HSMT và cam kết của nhà thầu trong E-HSDT. Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí kiểm định phát sinh.

Hàng hoá sau khi lắp đặt sẽ được kiểm tra hoạt động, tính tương thích, khả năng đáp ứng các yêu cầu được nêu ra trong E-HSMT. Đối với hàng hoá sau khi lắp đặt không đáp ứng yêu cầu E-HSMT, chủ đầu tư từ chối tiếp nhận hàng hoá và yêu cầu nhà thầu phải thay thế thiết bị đáp ứng yêu cầu E-HSMT. Nhà thầu không thể thay thế thiết bị đáp ứng yêu cầu sẽ được kết luận không hoàn thành hợp đồng và chủ đầu tư xử lý tình huống theo các quy định hiện hành.